

Số: 20/2020/QĐST-DS

Cái Bè, ngày 25 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 82/2020/TLST-DS ngày 04/3/2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

* **Bị đơn:** 1/ Anh **Phạm Văn Q**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2/ Chị **Mai Võ Vân T**, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Số 216, đường số 1, khu phố 3, phường L, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Mai Võ Vân T và anh Phạm Văn Q liên đới trả cho chị Nguyễn Thị P số tiền 2.750.000.000 đồng (Hai tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng). Thời hạn trả tiền hạn chót là ngày 15/6/2020.

- Chị P trả cho chị T và anh Q 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chị T đứng tên tại thửa đất số 156, tờ

bản đồ số 4, diện tích 2.767,2m² đã được thay đổi ngày 01/8/2017 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp số CH 01213 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè cấp cho ông Võ Văn V đứng tên quyền sử dụng đất ngày 23/12/2011 tại thửa đất số 651, diện tích 3.026m²;

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do anh Q đứng tên tại thửa đất số 197, tờ bản đồ số 21, diện tích 703,9m² đã được thay đổi ngày 31/3/2017 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp số CH 01372 do Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè cấp cho ông Phạm Văn X đứng tên quyền sử dụng đất ngày 21/12/2012 tại thửa đất số 2044, diện tích 709,1m²;

Kể từ khi chị P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị T và anh Q chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

+ Chị T và anh Q liên đới chịu 21.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chị P chịu 21.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị đã nộp 44.080.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003203 ngày 04/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên được hoàn lại 22.330.000 đồng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN NHỊN